

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2018/TLST-HNGĐ, ngày 23/01/2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966.

Bị đơn: Ông Nguyễn Danh M, sinh năm 1961.

Địa chỉ đều trú tại: Tổ 6, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Danh M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về tình cảm:* Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Danh M cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

b. *Về con chung:* Có 02 con, Nguyễn Tân T – Sinh năm: 1991 và cháu Nguyễn Đức L – Sinh năm: 1999 (Đều đã trưởng thành).

c. *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. *Về nợ chung:* Không có.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000414, ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
THẨM PHÁN**

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa